

**Mẫu 08 CBTT/SGDHN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 606/QĐ-SGDHN ngày 29/9/2016 của Tổng Giám đốc  
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về Quy chế Công bố thông tin  
tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội)

**CÔNG TY CP XÂY LẮP CƠ KHÍ  
VÀ LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

**Số: 13/CV.HĐQT.MCF.21**

**Long An, ngày 27 tháng 04 năm 2021**

**Kính gửi: Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước  
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

1. Tên tổ chức: Công ty CP Xây Lắp Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm
2. Mã chứng khoán: MCF
3. Địa chỉ: 29 Nguyễn Thị Bảy, Phường 6 Thành phố Tân An, Long An
4. Điện thoại liên hệ: 02723.821780 Fax: 02723.820509
5. E-mail: [info@mecofood.com.vn](mailto:info@mecofood.com.vn)
6. Người thực hiện CBTT: Lê Trường Sơn chức vụ Tổng giám đốc
7. Loại công bố thông tin  
24h  72h  Yêu cầu  Bất thường  Định kỳ

8. Nội dung thông tin công bố:

**Nghị Quyết HĐQT phiên ngày 27/04/2021 nhiệm kỳ IV về việc:**

1. Thông qua báo cáo tình hình hoạt động SXKD quý I năm 2021, phương hướng hoạt động quý II năm 2021 của Công ty.
2. Thông qua thẩm định báo cáo tài chính quý I năm 2021 của Ban kiểm soát, với chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng doanh thu: 105.616.763.766 đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 2.191.826.090 đồng

3. Thống nhất phê duyệt ngày tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 là ngày 18/06/2021.

Giao cho Ban điều hành thực hiện các thủ tục chốt quyền đúng theo quy định của Luật chứng khoán và Pháp luật hiện hành.

9. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 27/04/2021 tại đường dẫn: [www.mecofood.com.vn](http://www.mecofood.com.vn)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Đại diện tổ chức**

Người đại diện theo pháp luật

\* Tài liệu đính kèm:  
- Nghị quyết HĐQT



*Lê Trường Sơn*

Số : 12/NQ-HĐQT.MCF

Long An, ngày 27 tháng 04 năm 2021

## **NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm
- Căn cứ biên bản họp HĐQT Công ty, phiên ngày 27/04/2021 (NK<sub>IV</sub>)

**Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm**

### **QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Thông qua báo cáo tình hình hoạt động SXKD quý I năm 2021, phương hướng hoạt động quý II năm 2021 của Công ty.

**Điều 2:** Thông qua thẩm định báo cáo tài chính quý I năm 2021 của Ban kiểm soát, với chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng doanh thu: 105.616.763.766 đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 2.191.826.090 đồng

**Điều 3:** Thống nhất phê duyệt ngày tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 là ngày 18/06/2021.

Giao cho Ban điều hành thực hiện các thủ tục chốt quyền đúng theo quy định của Luật chứng khoán và Pháp luật hiện hành.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty và các bộ phận có liên quan triển khai thực hiện Nghị quyết này.

**Nơi nhận :**

- UBCKNN
- Sở GD&ĐT HN
- Tổng Cty LTMN
- HĐQT, BKS Cty
- BTGD Công ty
- Lưu MC/D/HĐQT/NGHIQUYET

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Văn Kiệt*

Số 99/BC-TCHC.MCF

Long An, ngày 19 tháng 04 năm 2021

**BÁO CÁO**  
**HOẠT ĐỘNG SXKD QUÍ I/2021 VÀ KH SXKD QUÍ II/2021**

**PHẦN A**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD QUÍ I/2021**

**I/- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG:**

Tình hình sản xuất kinh doanh trong quý I/2021 của Công ty gặp nhiều khó khăn, ngành hàng Lương thực tồn kho của năm trước chuyển qua ít, giá gạo thu mua hiện đứng ở mức cao, đối với nhóm gạo thông dụng nguồn cung hạn hẹp, thị trường xuất khẩu trầm lắng, khách hàng yêu cầu về chất lượng ngày càng cao; ngành hàng Cơ khí: chủ yếu là thực hiện các hợp đồng nhỏ lẻ và sửa chữa, doanh thu thấp nên việc làm của công nhân cơ khí không ổn định; ngành hàng Bê tông rủi ro về công nợ lớn và cạnh tranh ngày càng khốc liệt đặc biệt là về giá bán; Mặt hàng bao bì giá nguyên liệu hạt nhựa liên tục tăng cao khó dự đoán dự báo; Mặt hàng Thủ công Mỹ nghệ đơn hàng sụt giảm do ảnh hưởng tình hình dịch bệnh.

Trước tình hình chung, Ban điều hành Công ty luôn đoàn kết thống nhất, chủ động phát huy mặt mạnh khắc phục mặt yếu phấn đấu hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty, trong Quý I/2021 Ban điều hành Công ty đã lãnh đạo thực hiện đạt được kết quả như sau:

**II/- THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU SXKD QUÍ I/2021.**

Mặt hàng	ĐVT	2021			KH năm (%)	So cùng kỳ (%)
		KH	Thực hiện quý 1/ 2021	Lũy kế		
<b>A/ Chỉ tiêu sản lượng</b>						
a) Sản lượng LT mua vào :	Tấn	<b>34.000</b>	<b>20.189</b>	<b>20.189</b>	<b>59,38</b>	<b>121,71</b>
- Lúa	Tấn	1.500	497	497		
- Gạo	Tấn	33.250	19.940	19.940		
b) Sản lượng bán ra:	Tấn					
<b>- Lương thực</b>	<b>Tấn</b>	<b>34.000</b>	<b>6.326</b>	<b>6.326</b>	<b>18,61</b>	<b>84,43</b>
<b>+ Nội địa</b>	<b>Tấn</b>	<b>29.500</b>	<b>5.812</b>	<b>5.812</b>		
Trong đó: Cung ứng XK	Tấn			0		
<b>+ Xuất khẩu</b>	<b>Tấn</b>	<b>4.500</b>	<b>514</b>	<b>514</b>		
Trực tiếp xuất		4.500	514	514		
Ủy thác xuất						
- Bao bì	1000 cái	10.000	961	961	9,61	27,15
- Mỹ nghệ	Con't	24	1	1	4,17	100
- Cơ khí	Tr. đồng	20.000	1.588	1.588	7,94	17,23
- Bê tông	M <sup>3</sup>	65.000	19.055	19.055	29,32	146,49

<b>B/ Chỉ tiêu tài chính:</b>						
<b>1) Tổng doanh thu</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>560.247</b>	<b>105.617</b>	<b>105.617</b>	<b>18,85</b>	<b>96,05</b>
- DT bán hàng		560.247	105.273	105.273		
- Lương thực		398.635	76.488	76.488		
+ Nội địa		337.125	69.212	69.212		
+ Xuất khẩu		61.510	7.276	7.276		
- Bao bì		41.000	4.156	4.156		
- Mỹ nghệ		16.112	587	587		
- Cơ khí		20.000	1.588	1.588		
- Bê tông		84.500	22.454	22.454		
<b>TN khác + thu nhập tài chính</b>			<b>344</b>	<b>344</b>		
<b>2) Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>13.500</b>	<b>2.192</b>	<b>2.192</b>	<b>16,24</b>	<b>57,61</b>
- Lương thực nội địa	Tr. đồng	4.239	2.044	2.044		
- Lương thực xuất khẩu	Tr. đồng	2 197	100	100		
- Bao bì	Tr. đồng	1 643	101	101		
- Mỹ nghệ	Tr. đồng	1.625	-256	-256		
- Cơ khí	Tr. đồng	456	-540	-540		
- Bê tông	Tr. đồng	3.340	743	743		
<b>3) Nộp ngân sách</b>	<b>Tr. đồng</b>	<b>5.200</b>	<b>462</b>	<b>462</b>	<b>8,88</b>	<b>34,17</b>

### **1. Mất hàng lương thực :**

- Thực hiện thu mua vụ Đông Xuân 2021, tổng lượng thu mua nhập kho thông qua HTX Tân Đồng Tiến : 430 tấn lúa tươi, tương đương 62 ha.

- Tổng lượng tồn kho qui gạo là: **18.723** tấn, tổng giá trị: **205.501.091.114** đồng. Trong đó: Gạo các loại: 18.471 tấn; Lúa = 504 tấn.

+ Đã có hợp đồng đầu ra : 15.710 tấn.

+ Lượng gạo chưa có hợp đồng : 3.013 tấn.

### **2. Mất hàng cơ khí :**

- Hợp đồng đã ký 2020 chuyển sang 2021 thực hiện: 1.197.821.500 đồng

- Hợp đồng ký mới 2021 : 2.640.193.160 đồng

- Giá trị hợp đồng hoàn thành Quý I/2021: 1.588.089.224 đồng

- Giá trị hợp đồng đang đàm phán dự kiến ký thêm : 3,4 tỷ đồng

### **3. Mất hàng Bao bì :**

Quý I/2021 ngành hàng bao bì bán ra được 961.000 chiếc đạt 6,91% so với kế hoạch. Ngành hàng bao bì đang chịu sự cạnh tranh gay gắt về giá bán, giá hạt nhựa liên tục tăng đã ảnh hưởng không nhỏ việc trong việc sản xuất kinh doanh ngành hàng này. Trong quý I/2021 lợi nhuận ngành hàng bao bì mang lại không nhiều (101 triệu đồng) góp phần vào lợi nhuận chung cho toàn Công ty.

### **4. Mất hàng mỹ nghệ :**

Trong quý I/2021 ngành hàng Mỹ nghệ xuất đi được 01 cont. Do đặc thù của ngành hàng này trong quý I phân xưởng sản xuất hàng dự trữ lưu kho chờ xuất nên kết quả kinh doanh của ngành hàng này trong quý 1 thường không có hiệu quả.

### **5. Mặt hàng bê tông :**

Ngành hàng bê tông trong quý I/2021 sản lượng bán ra 19.055 m<sup>3</sup> đạt 29,32% so với kế hoạch. So với cùng kỳ thì tình hình SXKD ngành hàng bê tông trong quý I/2021 có khả quan. Cái khó khăn của ngành hàng bê tông hiện nay là giá, giá hiện nay rất thấp, đặc biệt là giá vô công trình lớn giảm rất sâu có thể giảm dưới giá sàn.

Ngoài ra vấn đề công nợ các trạm bê tông khác cho thiếu rất nhiều nhưng Công ty thì thất chặt vấn đề công nợ hoặc muốn bán phải có bảo lãnh ngân hàng đã làm giảm sản lượng đáng kể của ngành hàng này.

### **III/- CÔNG TÁC QUẢN LÝ:**

#### **1. Công tác chỉ đạo điều hành:**

- Ban điều hành thường xuyên cập nhật, theo dõi thông tin và diễn biến của thị trường để làm căn cứ nhận định, đưa ra những giải pháp điều hành quyết liệt, linh hoạt trong quản lý và kinh doanh nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra trong năm 2021.

#### **2. Công tác quản lý:**

- Thực hiện các báo cáo định kỳ theo Luật Chứng khoán gửi các cơ quan chức năng đúng quy định;

- Chuẩn bị hồ sơ tài liệu phục vụ đại hội cổ đông thường niên năm 2021 dự kiến tổ chức trong tháng 6/2021.

- Tăng cường kiểm soát việc sử dụng vốn, luân chuyển vốn, nợ phải thu khách hàng, công nợ nội bộ, số dư nợ ngân hàng, các khoản chi phí; không để xảy ra tình trạng nợ quá hạn, sử dụng vốn sai mục đích.

#### **3. Công tác quản lý Đầu tư.**

Trong quý I/2021 Đã đầu tư xong và đưa vào sử dụng:

- 02 xe bồn trộn bê tông 10 m<sup>3</sup> hiệu SANY giá trị đầu tư: 2.332.018.180 đồng.

- 01 xe tải hiệu THACO TOWNER 800 : 158.874.545 đồng.

- 01 máy tách màu gạo hiệu DTC năng suất 10-14 tấn/giờ đã lắp đặt xong đang trong giai đoạn chạy thử chờ nghiệm thu, tổng chi phí đầu tư ước tính khoảng 2,2 tỷ đồng.

#### **4. Công tác tổ chức - lao động - tiền lương**

- Quyết toán quỹ lương năm 2020 và xây dựng kế hoạch quỹ lương năm 2021; quyết toán thuế thu nhập cá nhân năm 2020.

- Lao động thường xuyên trong danh sách đến 31/3/2021 là 265 người;

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác đổi mới cán bộ, quan tâm cán bộ trẻ có trình độ và có tố chất từ cấp phân xưởng trở lên, nhằm đáp ứng yêu cầu quản trị điều hành và khai thác thị trường kinh doanh trong giai đoạn hiện nay

- Tổ chức tập huấn ATVSLĐ cho người lao động trong toàn công ty.

#### **5. Công tác bảo hộ lao động – PCCC**

- Xây dựng Kế hoạch Bảo hộ lao động, kế hoạch phòng chống cháy nổ năm 2021.

- Thường xuyên kiểm tra hệ thống PCCC tại Văn phòng Cty và các Xí nghiệp luôn trong tình trạng sẵn sàng khi có sự cố phát sinh. Luôn nhắc nhở người lao động trong công tác PCCC nhất là đang trong thời điểm mùa khô.

### **IV/- NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ:**

Quý I/2021, tình hình hoạt động của Công ty mặc dù có khó khăn, nhưng Ban điều hành công ty đã có nhiều cố gắng phối hợp chặt chẽ với cấp ủy Đảng và các

đoàn thể để tìm mọi biện pháp lãnh đạo đơn vị thực hiện nhiệm vụ của Công ty đạt được một số kết quả nhất định, và Công ty cũng đã kinh doanh có hiệu quả; Phương hướng nhiệm vụ các tháng tiếp theo vẫn còn là một thách thức lớn đối với Công ty trong tình hình thị trường như hiện nay.

## PHẦN B KẾ HOẠCH SXKD QUÍ II/20201

### I/- NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH:

Nhận định Quý II/2021 tình hình sản xuất kinh doanh vẫn tiếp tục khó khăn đòi hỏi sự nỗ lực rất lớn của toàn thể cán bộ, công nhân viên, người lao động trong Công ty nhằm phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch còn lại của năm 2021.

Từ nhận định trên và căn cứ vào năng lực thực tế, Công ty xây dựng nhiệm vụ kế hoạch Quý II/2021 với các chỉ tiêu chính như sau:

### II/- CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH:

Mặt hàng	ĐVT	KH năm 2021	Thực hiện				
			Quý I	KH Quý II	Lũy kế 2021	So KH năm (%)	So cùng kỳ (%)
<b>A/ Chỉ tiêu sản lượng</b>							
a) Sản lượng LT mua quy gạo	Tấn	34.000	20.189	2.540	22.729	66,85	88,47
- Lúa :	Tấn	1.500	497	80	577		
- Gạo :	Tấn	33.250	19.940	2.500	22.440		
<b>b) Sản lượng bán ra:</b>							
- Lương thực	Tấn	34.000	6.326	8.500	14.826	43,61	62,22
* Nội địa	Tấn	29.500	5.812	7.375	13.187		
Trong đó: Cung ứng XK	Tấn						
* Xuất khẩu	Tấn	4.500	514		514		
+ Xuất trực tiếp	Tấn	4.500	514	1.125	1.639		
- Bao bì	1000 cái	10.000	961	2.500	3.461	34,61	77,44
- Mỹ nghệ	Con't	24	1	6	7	29,17	77,78
- Cơ khí	Tr. đồng	20.000	1.588	5.000	6.588	32,94	57,76
- Bê tông	M <sup>3</sup>	65.000	19.055	16.250	35.305	45,32	120,39
<b>B/ Chỉ tiêu tài chính:</b>							
1) Tổng doanh thu	Tr. đồng	560.247	105.617	140.062	245.679	43,85	77,40
2) Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	13.500	2.192	3.125	5.317	39,39	58,31
3) Nộp ngân sách	Tr. đồng	5.200	462	1.300	1.762	33,88	56,77

### III. CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN VÀ NHIỆM VỤ TRONG TÂM:

Để thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch Quý II/2021, Công ty đề ra một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm như sau :

- Mặt hàng lương thực: Quản lý tốt chất lượng tại vùng nguyên liệu và chất lượng gạo nguyên liệu nhập kho, cơ cấu hàng tồn kho phù hợp với nhu cầu thị trường. Tăng cường tìm kiếm khách hàng để tăng sản lượng xuất khẩu.

- Mặt hàng Cơ khí: Phấn đấu hoàn thành đúng thời hạn các hợp đồng đã ký. Tích cực khảo sát chào giá khách hàng, tham gia đấu thầu để tìm kiếm hợp đồng mới.

- Mặt hàng Bê tông: Đẩy mạnh tiếp thị vào các dự án khu công nghiệp, dự án công trình giao thông thủy, bộ, cầu, cống; nhà xưởng, văn phòng làm việc.

- Mặt hàng Bao bì: Tập trung quản lý sản xuất tiết kiệm nguyên nhiên vật liệu, quản lý chất lượng sản phẩm, hạn chế tối đa sản phẩm hỏng và phế phẩm, chọn thời điểm thích hợp nhập mua nguyên liệu với giá thấp nhất nhằm tăng tính cạnh tranh.

- Mặt hàng Mỹ nghệ: Tiếp tục thu mua lúa tươi, rơm vàng theo kế hoạch; tăng cường quản lý sản xuất, tiết kiệm nguyên, nhiên vật liệu trong quá trình sản xuất.

- Công tác đầu tư: Rà soát danh mục đầu tư năm 2021 theo kế hoạch được duyệt; đơn đốc kiểm tra hoàn chỉnh các hạng mục đầu tư dở dang để đưa vào phục vụ sản xuất nhằm phát huy tốt hiệu quả đầu tư;

- Công tác quản lý: Hoàn chỉnh các quy chế quản trị nội bộ, quy chế hoạt động của HĐQT, Điều lệ công ty theo Luật doanh nghiệp 2020; tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành quy chế về quản lý tài chính trong thu, chi, nhập, xuất tại các đơn vị trực thuộc. Tích cực thu hồi công nợ, hạn chế nợ dây dưa, quá hạn.

- Sắp xếp, củng cố bộ máy quản lý, kiện toàn tổ chức trong 1 số lĩnh vực quản lý và ngành nghề kinh doanh phù hợp với hoạt động SXKD của Công ty trong tình hình hiện nay. . .

- Tăng cường công tác phòng chống cháy nổ, ATLD và VSTP. Khám sức khỏe định kỳ cho đối tượng làm việc trong môi trường độc hại và đối tượng theo tiêu chí an toàn vệ sinh thực phẩm ...

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động SXKD Quý I, kế hoạch SXKD Quý II/2021 của Công ty cổ phần Mecofood.

Nơi nhận:

- HĐQT
- Ban kiểm soát
- Ban TGD Công ty.
- Các phòng chức năng
- Các đơn vị trực thuộc
- Lưu VP.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



*Lê Trường Sơn*

Số: 01.2021/BKS/MECOFOOD

## THẨM ĐỊNH BÁO CÁO QUYẾT TOÁN TÀI CHÍNH QUÝ I NĂM 2021

*Kính gửi :* **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm, Ban kiểm soát xin báo cáo kết quả thẩm định báo cáo tài chính quý 1 năm 2021 như sau:

### **I/- Hoạt động của Ban kiểm soát trong quý I năm 2021**

- Giám sát, kiểm tra việc quản lý và thực hiện kế hoạch lợi nhuận quý I năm 2021 của Hội Đồng Quản Trị và Ban Điều hành Công ty, kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của các hoạt động kinh doanh trong năm theo nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên.

-Kiểm tra và giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính; Kiểm tra giám sát việc ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban Điều hành Công ty.

-Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính quý I năm 2021.

-Ban Kiểm Soát đã tổ chức đánh giá hoạt động kế toán và tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty trong quý I năm 2021.

### **II/- Kết quả của hoạt động kiểm tra và giám sát của Ban kiểm soát**

#### ***1. Về thẩm định báo cáo tài chính, kế toán của Công ty .***

Ban kiểm soát thống nhất với số liệu trong Báo cáo tài chính quý I năm 2021

#### **a/Kết quả hoạt động kinh doanh.**

*Đơn vị tính : VND*

STT	Nội dung	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
1	Tổng doanh thu	560.000.000.000	105.616.763.766	18,86
2	Tổng chi phí	546.500.000.000	103.424.937.676	18,92
3	Lợi nhuận trước thuế	13.500.000.000	2.191.826.090	16,24
4	Thuế Thu nhập doanh nghiệp	2.700.000.000	334.303.491	12,38
5	Lợi nhuận sau thuế	10.800.000.000	1.857.522.599	17,20



**b/Các chỉ tiêu tài chính.***Đơn vị tính : VND*

Nội dung	31/03/2020	31/03/2021	So với cùng kỳ (%)
<b>I-Tổng tài sản</b>	<b>267.740.565.488</b>	<b>316.483.243.047</b>	<b>118,21</b>
1. Tài sản ngắn hạn	217.440.103.133	265.441.778.625	
- Tiền và các khoản tương đương tiền	2.502.071.201	1.891.199.619	
- Các khoản phải thu ngắn hạn	46.309.394.339	36.129.699.993	
- Hàng tồn kho	168.599.555.094	227.202.296.988	
- Tài sản ngắn hạn khác	29.082.499	218.582.025	
2. Tài sản dài hạn	50.300.462.355	51.041.464.422	
<b>II-Tổng nguồn vốn</b>	<b>267.740.565.488</b>	<b>316.483.243.047</b>	<b>118,21</b>
1. Nợ phải trả	145.881.390.428	194.546.150.846	
- Nợ ngắn hạn	145.412.790.428	194.276.150.846	
- Nợ dài hạn	468.600.000	270.000.000	
2. Vốn chủ sở hữu	121.859.175.060	121.937.092.201	

**c/Tồn kho hàng hóa, vật tư:**

Số TT	Tên hàng hóa, vật tư	ĐVT	Số lượng	Thành tiền (đồng)
<b>1</b>	<b>Lương thực</b>		<b>18.975</b>	<b>205.501.091.114</b>
	Lúa TD	tấn	504	4.101.739.696
	Gạo TD	tấn	13.209	148.573.123.479
	Gạo thơm	tấn	903	10.671.163.859
	Tấm ½	tấn	4.359	42.059.240.164
	Phụ phẩm	tấn		95.823.916
<b>2</b>	<b>Nguyên liệu, vật liệu</b>			<b>5.756.484.897</b>
	Kho NL cơ khí, bê tông			3.782.383.116
	Kho NL mỹ nghệ, bao bì			1.135.122.547
	Kho NVL phụ			334.779.074
	Chi phí thu mua nguyên vật liệu			504.200.160
<b>3</b>	<b>Thành phẩm</b>			<b>7.439.443.858</b>

	Cơ khí			219.852.039
	Cọc bê tông			8.282.480
	Gạch không nung			198.576.457
	Mỹ nghệ			2.705.108.042
	Bao bì			4.307.624.840
<b>4</b>	<b>Bán thành phẩm</b>			<b>5.910.911.220</b>
	Cơ khí			1.440.879.465
	Mỹ nghệ- bao bì			4.470.031.755
<b>5</b>	<b>Công cụ dụng cụ</b>			<b>606.945.430</b>
<b>6</b>	<b>Sản phẩm dở dang</b>			<b>1.987.420.469</b>
	<b>Tổng cộng qui gao</b>		<b>18.723</b>	<b>227.202.296.988</b>

- Tổng lượng tồn kho qui gao là: **18.723** tấn, tổng giá trị: **205.501.091.114** đồng.  
 Trong đó: Gạo các loại: 18.471 tấn; Lúa = 504 tấn.

+ Đã có hợp đồng đầu ra : 15.710 tấn.  
 + Lượng gạo chưa có hợp đồng : 3.013 tấn

**d/ Các khoản phải thu ngắn hạn:**

-Các khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng: 36.044.962.440đ gồm:

**ĐVT: đồng**

T T	Mặt hàng	Dư nợ	Trong hạn	Quá hạn		
				Từ 1 đến 30 ngày	Từ 30 đến 60 ngày	Trên 60 ngày
1	Cơ khí	1.129.325.486	362.256.496	16.720.000		750.348.990
2	Bê tông	14.245.351.081	7.690.434.234	2.675.688.597	382.267.250	3.496.961.000
3	Bao bì	2.680.647.233	2.379.323.133	73.156.600	228.167.500	
4	Gạo nội địa	15.128.877.726	15.106.527.726			22.350.000
5	Gạo XK	2.860.760.914	2.860.760.914			
	<b>Tổng cộng</b>	<b>36.044.962.440</b>	<b>28.399.302.503</b>	<b>2.765.565.197</b>	<b>610.434.750</b>	<b>4.269.659.990</b>

Trong đó: đã trích lập dự phòng phải thu khó đòi: 1.317.917.000đ.

( Ngày 02/04/2021 Công ty đã thu xong công nợ của CN 3 Công ty TNHH An Hưng Nông – Nhà máy Liên Kết Sản xuất sản phẩm Nông sản Sạch với số tiền là 596.910.000đ)

-Phải thu ngắn hạn khác: 353.354.553 đ

-Trả trước cho người bán: 1.049.300.000 đ

**e/ Về công tác đầu tư – mua sắm TSCĐ:**

-Tổng giá trị tài sản cố định đã đưa vào sử dụng trong quý 1 năm 2021:

2.490.892.727 đồng gồm những hạng mục có giá trị như sau:

1. Xe ô tô tải 990 kg: 158.874.545đ

2. Xe trộn bê tông mới 100% (02 chiếc): 2.332.018.182đ

- Tài sản cố định giảm trong quý I năm 2021: 0đ

## **2. Với số liệu như trên, Ban Kiểm soát có nhận xét như sau:**

- Tổng tài sản, tổng nguồn vốn của Công ty tại thời điểm 31/03/2021 là 316 tỷ đồng, tăng 18% (tương đương 49 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm 2020, là do hàng tồn kho và nợ phải trả tăng.

- Vốn chủ sở hữu của Công ty tại thời điểm 31/03/2021 là 121 tỷ đồng, tăng 0,06% so với cùng kỳ năm 2020.

- Tình hình quản lý tài sản, quản lý công nợ tại Công ty, khả năng thanh toán nợ và hệ số nợ phải trả trên vốn điều lệ.

+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn) tại ngày 31/03/2021 là 1,37 lần >1, công ty đảm bảo khả năng thanh toán tốt.

+ Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu : 2,07%.

+ Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn điều lệ : 2,03%.

Tổng số nợ phải thu đến ngày 31/03/2021 là 36.13 tỷ đồng chiếm tỉ lệ 11,42% trên tổng tài sản, công ty mở sổ theo dõi, hạch toán chi tiết theo từng đối tượng, có đối chiếu công nợ với khách hàng tương đối đầy đủ.

## **3. Về tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty**

- Trong quý I năm 2021, Ban Kiểm soát không nhận thấy bất kỳ dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động của Công ty đều tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.

- Kết quả sản xuất kinh doanh và số liệu kế toán đã được kiểm tra chặt chẽ, sổ sách, hóa đơn, chứng từ rõ ràng, minh bạch.

- Công ty chấp hành đúng các nghĩa vụ về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

## **4. Về công tác quản trị và điều hành.**

- HĐQT đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình một cách cẩn trọng, trung thực đúng pháp luật, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và Cổ đông .

- Các nghị quyết của HĐQT đều bám sát vào tình hình thực tế của Công ty, đúng thẩm quyền của HĐQT, nội dung của các nghị quyết này tuân thủ các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.

- Ban điều hành công ty đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được phân công, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đúng qui định của pháp luật, điều lệ của Công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của HĐQT, kinh doanh có hiệu quả, tạo được việc làm, thu nhập ổn định cho CBCNV

## **III/-Kết luận và kiến nghị**

Trong quý I năm 2021, Ban Kiểm soát kiến nghị Hội đồng Quản trị và Ban điều hành như sau:

- Duy trì tính ổn định và gia tăng hiệu quả các nhóm ngành hàng kinh doanh hiện có.

- Tăng cường công tác dự báo để hạn chế rủi ro trong các hoạt động kinh doanh.

- Tăng cường công tác kiểm tra đối chiếu thu hồi nợ đối với các khoản nợ tồn đọng, quản lý công nợ mới phát sinh.
- Tăng cường công tác tiếp thị, chăm sóc khách hàng.
- Thường xuyên kiểm tra chất lượng hàng tồn kho.
- Chấp hành nghiêm công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí, chấp hành tốt nội qui qui chế cơ quan.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát và thẩm định báo cáo tài chính quý I năm 2021 của Ban kiểm soát Công ty.

Ngày 12 tháng 04 năm 2021  
BAN KIỂM SOÁT

Nơi nhận:

- HĐQT và BDH Công ty
- Thành viên BKS
- Lưu P.TCHC



Hoàng Thị Liên